

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Tấn
Ông Phạm Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC H (Tên gọi khác là Phạm Ngọc H1), sinh ngày 18 tháng 3 năm 1985 tại Mỹ Lộc – Nam Định. Nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H2 (đã chết) và bà Đào Thị H; Bị cáo có vợ là Trần Thị Đ và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/01/2006, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Ngày 03/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2020 và đang bị tạm giam theo Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Bùi Văn K, sinh năm 1975. Trú tại: Phố Đ, thị trấn V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn P, xã M, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Quách Hữu H, sinh năm 1980. Trú tại: Xóm T, xã L, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Bùi Văn K, sinh năm 1952. Trú tại: Phố L, thị trấn V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 30/9/2019, Phạm Ngọc H lái xe ô tô BKS 29A-372.xx, chở khách từ thành phố Hà Nội đi xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 03 giờ, ngày 01/10/2019, sau khi trả khách, H điều khiển xe theo QL 12B hướng Yên Thủy – Tân Lạc thì sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đến Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn, bị cáo dừng xe bên đường QL12B và đi bộ vào bằng lối cổng chính. Đi đến dãy nhà 2 tầng thuộc khoa Ngoại của Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn, Phạm Ngọc H phát hiện phòng thứ 3, tầng 1 (tính từ cầu thang 1) cửa không khóa, không chốt. Trong phòng có anh Bùi Văn K đang nằm ngủ tại giường gần cửa ra vào, trên đầu giường có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F9, màu xanh. Lợi dụng anh K đang ngủ, Phạm Ngọc H lấy chiếc điện thoại nêu trên cho vào túi quần và đi ra xe và điều khiển đi về thành phố Hà Nội. Phạm Ngọc H bán chiếc điện thoại nêu trên cho một người đàn ông không quen biết tại quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội được 800.000 (*Tám trăm nghìn*) đồng và chi tiêu cho cá nhân hết.

Quá trình điều tra không thu giữ vật chứng gì. Đối với chiếc xe ô tô BKS 29A-372.xx đang bị thu giữ theo vụ án xảy ra tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Tại kết luận định giá tài sản số 44/ĐG-HĐĐG, ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Sơn kết luận: Giá trị chiếc điện thoại Oppo F9 tại thời điểm định giá có giá là 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền 3.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại khoản tiền trên và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H (tức Phạm Ngọc H1) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là đã tác động gia đình bồi thường số tiền 3.000.000 đồng khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù và tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân

huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng phản ánh; bị cáo nhận tội, không kêu oan và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi hoàn khoản tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng đã bồi thường thay cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo*: Ngày 30/9/2019 Phạm Ngọc H đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động trị giá 3.000.000 đồng. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt nằm trong khoảng từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng coi thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm pháp nêu trên là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động nên vẫn cố ý thực hiện để có tiền tiêu dùng cho cá nhân. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đề răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo còn trộm cắp tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và đã bị xử phạt 12 tháng tù vào ngày 03/3/2021 (Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021). Bị cáo đang phải chấp hành án phạt tù của bản án trên nên hình phạt của bản án này được tổng hợp với hình phạt

của Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021 theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015; bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung của hai bản án.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại Bùi Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H (tức Phạm Ngọc H1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H (tức Phạm Ngọc H1) 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; bị cáo Phạm Ngọc H (tức Phạm Ngọc H1) phải chịu mức hình phạt chung là 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày theo quyết định của Bản án số 02/2021/HS-ST, ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình là ngày 07/10/2020.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Ngọc H (tức Phạm Ngọc H1) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn